TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 348/2024/DS-ST
Ngày: 24/9/2024
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Hồng Hoa

2. Ông Vũ Nguyễn Phúc Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A - Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thanh Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2024/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 181/2024/QĐST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD

Địa chỉ: Phường A, quận O, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông Đỗ Văn D sinh năm 1993; Địa chỉ: Phường A, quận O, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1999

Địa chỉ thường trú: Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Phường J, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/3/2023, trong bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD do ông Đỗ Văn D là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 26/11/2020, Ông Huỳnh Minh T có ký với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD Hợp đồng tín dụng số CL019276785 ngày 26/11/2020 với các nội dung: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD cho Ông Huỳnh Minh T

vay số tiền là 15.000.000đồng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất thực tế hàng tháng là 4,21%. Hai bên thỏa thuận vào ngày 22 hàng tháng, ông T phải thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD 1.670.162đồng liên tục trong 12 kỳ, trả góp bắt đầu từ ngày 22/12/2020 đến ngày 22/11/2021. Thực hiện hợp đồng, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD đã giải ngân số tiền 15.000.000đồng cho Ông Huỳnh Minh T. Sau khi nhận được tiền vay, ông T đã không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD. Tính đến ngày khởi kiện, ông T đã chậm thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD 12 kỳ trả góp với tổng số tiền là 20.017.686đồng.

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD khởi kiện yêu cầu:

- Buộc Ông Huỳnh Minh T thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD một lần toàn bộ số tiền chưa thanh toán tính đến ngày khởi kiện là 20.017.686đ (hai mươi triệu không trăm mười bảy nghìn sáu trăm tám mươi sáu đồng), trong đó bao gồm tiền nợ gốc là 15.000.000đồng, tiền lãi theo hợp đồng là 2.976.206đồng và tiền lãi quá hạn là 2.041.480đồng. Yêu cầu thanh toán ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc Ông Huỳnh Minh T phải chịu lãi suất chậm thanh toán kể từ ngày Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu ông T không thanh toán số tiền nêu trên thì phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD không yêu cầu Ông Huỳnh Minh T thanh toán thêm các khoản lãi phát sinh kể từ thời điểm Tòa án xem xét thụ lý, giải quyết đến khi xét xử.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Ông Huỳnh Minh T không đến Tòa làm việc theo triệu tập của Tòa án nên không ghi nhận được ý kiến của Ông Huỳnh Minh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia giải quyết vụ án nhưng đều vắng mặt không có lý do. Việc đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **<u>Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:</u>**

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD khởi kiện yêu cầu Ông Huỳnh Minh T (có địa chỉ tại Phường J, Quận A) phải thanh toán tiền nợ gốc và tiền lãi

theo Hợp đồng tín dụng số CL019276785 ngày 26/11/2020, mục đích sử dụng vốn vay là để tiêu dùng. Như vậy, đây là tranh chấp về dân sự, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận A.

Bị đơn là Ông Huỳnh Minh T đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa lần thứ hai vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông T.

[2] **Xét yêu cầu của nguyên đơn:**

Hội đồng xét xử nhận thấy: Tòa án đã thông báo cho Ông Huỳnh Minh T về việc Tòa án thụ lý vụ kiện và các nội dung mà nguyên đơn yêu cầu cùng với các chứng cứ kèm theo về địa chỉ mà ông T đã cung cấp khi tiến hành giao dịch với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD, tuy nhiên phía ông T không có mặt trong quá trình Tòa án giải quyết cũng như tại phiên tòa, đồng thời Tòa án cũng không nhận được ý kiến hoặc văn bản của ông T về việc phản đối các tình tiết mà phía nguyên đơn đưa ra. Theo quy định tại khoản 2 điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Những tình tiết, sự kiện đương sự đưa ra mà đương sự kia thừa nhận hoặc không phản đối thì đương sự đó không phải chứng minh. Vì vậy, Tòa án công nhận những tình tiết, sự kiện và tài liệu Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD đưa ra có giá trị chứng minh.

Theo Hợp đồng tín dụng số CL019276785 ngày 26/11/2020 được ký kết giữa Ông Huỳnh Minh T với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD và lời trình bày của đại diện Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD, cho thấy giao dịch giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD và Ông Huỳnh Minh T là "Hợp đồng vay tài sản", mức lãi suất hai bên thỏa thuận phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hợp đồng có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 117, Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 nên có hiệu lực thực hiện.

Về số tiền ông T còn nợ Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD: Theo lời trình bày của đại diện Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD thì: Sau khi nhận được tiền vay, ông T đã không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD. Tính đến ngày khởi kiện, ông T đã chậm thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD 12 kỳ trả góp với tổng số tiền là 20.017.686đồng.

Như vậy, phía ông T đã không thực hiện đúng nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký giữa hai bên. Theo quy định tại Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự thì ông T phải có trách nhiệm trả nợ cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD nên đã có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và buộc ông T phải thanh toán số tiền còn nợ cho nguyên đơn.

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD không yêu cầu ông T phải trả lãi phát sinh mà chỉ yêu cầu khi nào Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD

có đơn yêu cầu thi hành án thì ông T phải chịu lãi chậm thanh toán theo quy định của pháp luật. Việc này là có lợi cho ông T nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về thời hạn thanh toán: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD yêu cầu Ông Huỳnh Minh T phải có trách nhiệm thanh toán một lần toàn bộ số tiền còn nợ ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí Dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Minh T phải nộp án phí dân sự là: 20.017.686đồng x 5% = 1.000.884đ (một triệu tám trăm tám mươi bốn đồng).

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Buộc Ông Huỳnh Minh T phải thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD tổng số tiền còn nợ là 20.017.686đ (hai mươi triệu không trăm mười bảy nghìn sáu trăm tám mươi sáu đồng) trong đó bao gồm tiền nợ gốc là 15.000.000đồng, tiền lãi theo hợp đồng là 2.976.206đồng và tiền lãi quá hạn là 2.041.480đồng theo Hợp đồng tín dụng số CL019276785 ngày 26/11/2020 được ký kết giữa Ông Huỳnh Minh T với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Huỳnh Minh T phải nộp án phí là 1.000.884đ (một triệu tám trăm tám mươi bốn đồng).

- Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD không phải nộp án phí, trả lại cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

500.442đ (năm trăm nghìn bốn trăm bốn mươi hai đồng) theo biên lai thu số 0009789 ngày 11/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A.

4/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

5/ Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận A;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận A;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Hồng Nga